TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/ HNGĐ-ST
Ngày: 11/12/2023
V/v tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Quen

2. Ông Ngô Công Bình

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Khánh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 174/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023, về việc "*Tranh chấp ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023 , giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trí H sinh năm 1989. Có mặt.
Địa chỉ: Ấp N, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.
- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Tố N sinh năm 1995. Vắng mặt.
Nơi cư trú cuối cùng: Ấp N, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn anh Nguyễn Trí H trình bày: Vào năm 2018, anh H với chị Nguyễn Tố N hai bên tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 21/7/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết hôn, chúng anh H sinh sống tại ấp N, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Chúng anh H chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, đến đầu tháng 2 năm 2019 thì giữa hai chúng anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn thường xuyên cự cãi với nhau do tính tình không hợp nhau hay bất đồng quan điểm trong công việc và trong cuộc sống hàng ngày. Sau đó, chị Nguyễn Tố N bỏ đi khỏi địa phương không về nên anh H có yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Tố N mất tích và đã có Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS, ngày 24-8-2023của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải về việc tuyên bố một người mất tích.Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Tố N. Về con chung, anh H và chị N không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn chị Nguyễn Tố N đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS, ngày 24-8-2023, kể từ đó đến nay chị Nguyễn Tố N không có mặt tại địa phương, dù Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng chị Nguyễn Tố N vắng mặt không có lí do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1]Xét thấy đơn khởi kiện của anh Nguyễn Trí H có nội dung yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Tố N là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét anh Nguyễn Trí H yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Tố N trong khi chị Nguyễn Tố N có địa chỉ cư trú tại ấp N. xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, do đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

[3] Xét việc chị Nguyễn Tố N được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Tố N.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trí H, Hội đồng xét xử xét thấy anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N xảy ra từ năm 2019 đến nay, xuất phát từ việc anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N bất đồng về quan điểm sống nên phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau, anh chị đã hòa giải hàn gắn nhưng kết quả không thành, cùng năm 2019 chị Nguyễn Tố N bỏ nhà ra đi, từ đó đến nay anh chị không liên lạc hàn gắn hạnh phúc gia đình. Anh Nguyễn Trí H cũng đã liên hệ tìm kiếm qua người thân bạn bè nhưng không ai biết được tin tức của chị Nguyễn Tố N. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trí H, cho anh Nguyễn Trí H được ly hôn chị Nguyễn Tố N.

[5] Về con chung, anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Trí H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Trí H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 19, 53, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trí H. Cho anh Nguyễn Trí H ly hôn với chị Nguyễn Tố N.

2. Về con chung: anh Nguyễn Trí H và chị Nguyễn Tố N không có con chung nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Trí H chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0017339, ngày 03-10-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, do đó anh Nguyễn Trí H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Trường Long Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hoài Quốc